

Ngày 14/05/2017

**Phòng phân tích
Công ty cổ phần
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479
Fax: (84-28) 5 413 5472
Customer Service: (84-28) 5 411 8855
Call Center: (84-28) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn
Web: www.phs.vn

Thị trường trải qua một tuần giao dịch đầy cảm xúc với diễn biến khó lường diễn ra ở các cổ phiếu trụ cột. Sau phiên tăng hơn 35 điểm trên sàn HOSE và 4 điểm trên sàn Hà Nội, những tưởng thị trường sẽ có sự phục hồi trở lại. Tuy nhiên, trái ngược với kỳ vọng, lực cung đè nặng khiến hai chỉ số lao dốc ngay sau đó. Ngoài ra, động thái mua ròng trở lại trên sàn HOSE trong tuần qua, nhưng đây chỉ đơn thuần là việc nâng tỷ lệ sở hữu của cổ đông chiến lược Kyoei Steel tại VIS, nếu loại bỏ khoản giá trị này thì diễn biến của khối ngoại vẫn sẽ là bán ròng.

Mặc dù xu hướng chính vẫn là điều chỉnh, tuy nhiên lực cầu bắt đáy trong phiên cuối tuần đã hỗ trợ VN-Index tăng điểm nhẹ so với tuần trước 1044.85 điểm (+1.76%). KLGD KL bình quân đạt 150.9 triệu cp/ phiên (+0.9%) tương đương 3595 tỷ/phiên (-17.0%).

Thông tin về việc Mỹ sẽ rút khỏi thỏa thuận hạt nhân Iran và tái thiết lập lệnh trừng phạt đối với nước này đã đẩy giá dầu lên mức cao nhất 3 năm rưỡi, hỗ trợ cho các cổ phiếu nhóm dầu khí đồng loạt tích cực GAS (+13.0%), PVD (+2.5%), PXS (+3.0%). Bên cạnh đó, lực cầu bắt đáy ở nhóm bảo hiểm BVH (+8.0%), PGI (+4.5%), BMI (+0.2%) và thực phẩm SAB (+7.7%), MSN (+2.8%), VCF (+2.8%) cũng kéo các cổ phiếu này tăng điểm trong tuần này. Nhóm xây dựng ROS (+9.9%), CTD (+7.5%), PC1 (+2.0%) và vận tải VJC (+7.2%), SKG (+4.1%), VNL (+23.3%) cũng có diễn biến tích cực tương tự.

Trên sàn Hà Nội, chỉ số cũng diễn biến tương tự khi chỉ số chốt tuần tăng nhẹ so với tuần trước 122.77 điểm (-0.16%) với KLGD KL bình quân đạt 45.1 triệu cổ phiếu/ phiên (-3.7%) tương đương 634 tỷ/phiên (-1.5%).

Dầu khí PVS (+7.8%), PGS (+1.2%), PVC (+13.1%), bảo hiểm PVI (+3.6%), VNR (+0.9%) và xây dựng VCG (+4.6%), CTX (+4.3%), SD5 (+9.7%) là nhóm các ngành giữ được đà tăng tích cực trong tuần qua. Trong khi đó, cổ phiếu ngành nhựa NTP (-6.7%) và bộ đôi cảng biển PHP (-8.2%), VGP (-17.3%) lại không thể giữ được diễn biến tăng.

Trong tuần qua, khối ngoại đảo chiều mua ròng trên sàn HOSE với giá trị đạt 145.3 tỷ, tập trung ở các mã VIS (+1146.4 tỷ), HPG (+97.2 tỷ), MSN (+92.2 tỷ), trong khi đó, VIC (-301.3 tỷ), VCB (-182.0 tỷ), VRE (-124.5 tỷ) bị bán ròng mạnh nhất. Trên sàn Hà Nội, khối ngoại tiếp tục bán ròng 205.8 tỷ (+1159.1%) trong VCG (-111.9 tỷ), IVS (-54.2 tỷ), ACB (-26.0 tỷ) bị bán ròng mạnh nhất, trong khi VCG (+35.3 tỷ), SHB (+5.7 tỷ), SHS (+4.2 tỷ) dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

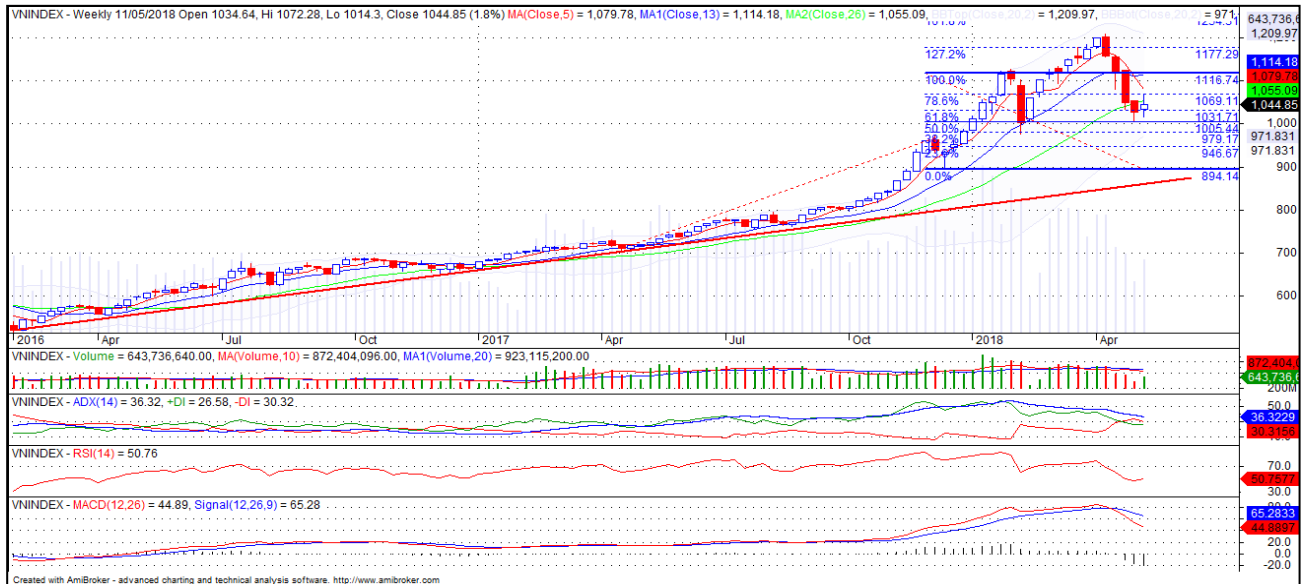
Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có tuần tăng điểm trở lại. Khối lượng giao dịch duy trì ở mức thấp hơn bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền vẫn khá thận trọng và đứng ngoài thị trường. Xu hướng điều chỉnh của chỉ số có thể vẫn đang tiếp diễn, khi chỉ số duy trì đóng cửa dưới hầu hết các đường MA quan trọng từ MA5 tới MA100, kèm theo chỉ báo xu hướng ADX đi lên vùng 33 và đường -DI nằm trên +DI phát đi tín hiệu xác nhận xu hướng điều chỉnh hiện tại, tuần phục hồi vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác cũng cho tín hiệu kém tích cực, như MACD vẫn nằm dưới đường Signal duy trì tín hiệu bán, chỉ số có thể sớm suy giảm trở lại thử thách ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.000 điểm trong tuần tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số có tuần tăng điểm trở lại, nhưng chỉ số vẫn duy trì đóng cửa dưới MA20 và 50, cho thấy xu hướng chính có thể vẫn là điều chỉnh, tuần tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Chỉ số có thể sớm suy giảm trở lại thử thách ngưỡng hỗ trợ 120 điểm (Fib 38.2). Nhìn chung, xu hướng chính của thị trường có thể vẫn là điều chỉnh, tuần tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Do đó, nhà đầu tư nên tận dụng những nhịp phục hồi kỹ thuật để hạ tỷ trọng về mức an toàn.

Tổng quan thị trường

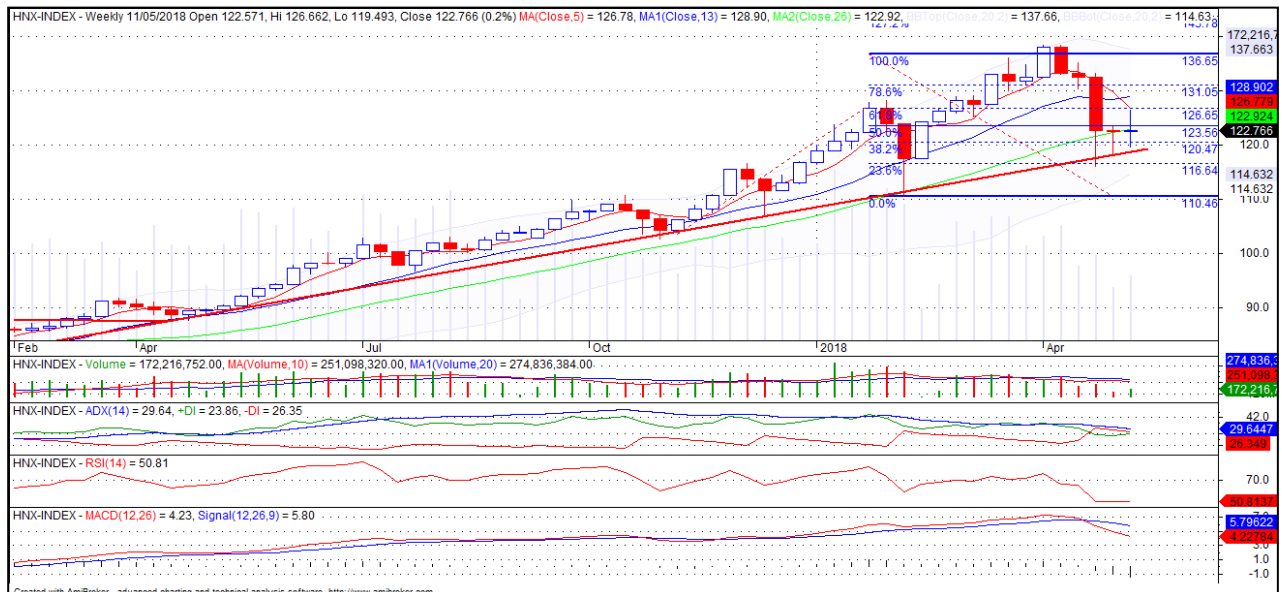
Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 07/05	Thứ 3 08/05	Thứ 4 09/05	Thứ 5 10/05	Thứ 6 11/05	Tr. bình
HOSE	1,062.26	1,060.45	1,056.97	1,028.87	1,044.85	1,050.68
Thay đổi +/-	35.46	-1.81	-3.48	-28.10	15.98	3.61
Thay đổi %	3.45	-0.17	-0.33	-2.66	1.55	0.56
Khối lượng (tr.CP)	122.13	131.15	161.33	204.94	134.82	150.87
Giá trị (tỷ đồng)	3,485.0	3,754.7	3,318.5	3,966.1	3,450.3	3,594.9
Đầu tư nước ngoài	-377.0	-160.4	-250.5	1,135.8	-202.6	29.1
HNX	126.55	125.33	123.86	120.95	122.77	123.89
Thay đổi +/-	3.98	-1.22	-1.47	-2.91	1.82	0.04
Thay đổi %	3.25	-0.96	-1.18	-2.35	1.50	0.05
Khối lượng (tr.CP)	43.11	44.05	43.60	48.93	45.97	45.13
Giá trị (tỷ đồng)	706.0	643.6	599.0	694.6	527.2	634.07
Đầu tư nước ngoài	-78.3	-31.4	-57.0	-5.6	-33.5	-41.17

VN-Index



HNX-Index



TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần
HOSE
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
HOT	42.2	5.6	31.0%
VNL	21.5	0.1	23.3%
VHG	1.4	6,878.6	17.9%
STK	16.5	61.4	16.5%
KSA	0.6	4,092.6	16.3%
BRC	10.5	2.1	16.0%
CDO	1.3	150.4	14.3%
QCG	10.6	7,803.2	13.4%
GAS	111.1	4,031.0	13.0%
PIT	6.5	7.9	12.9%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TIE	8.6	14.9	-15.1%
AST	70.0	527.4	-14.8%
SII	19.3	0.5	-13.8%
LHG	21.8	1,581.2	-12.7%
HDC	15.4	2,447.2	-11.3%
VTO	8.2	1,046.8	-10.8%
EVE	17.3	523.9	-9.7%
EMC	12.7	0.8	-9.6%
ASM	13.8	23,760.1	-8.9%
HTT	2.7	324.1	-8.2%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	124.0	1,856.8	-0.3%
NVL	55.5	1,725.4	6.7%
VCB	57.9	1,504.4	-1.5%
SSI	34.6	1,250.6	1.3%
VIS	33.8	1,154.0	-1.0%
VPB	51.7	1,092.6	-0.8%
CTG	29.4	1,020.6	3.7%
MBB	30.6	974.4	-0.1%
HPG	55.7	972.2	3.2%
VJC	189.9	795.0	7.2%

HNX
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
PDC	6.2	6.9	45.8%
CVN	10.3	858.9	34.5%
PCN	3.3	9.5	33.2%
ARM	44.7	0.3	29.6%
V12	13.5	14.3	24.6%
SPI	2.4	1,494.3	24.4%
DST	5.1	17,946.7	23.6%
NDN	19.0	3,530.2	20.9%
IVS	12.0	17,023.9	20.0%
VNT	29.9	8.7	19.8%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
INC	7.0	2.9	-40.5%
L61	9.7	30.4	-38.3%
KHL	0.3	21.3	-25.0%
SCI	6.0	1.2	-23.0%
L44	1.1	50.3	-22.5%
DS3	17.4	3,120.6	-20.7%
DHP	11.8	9.3	-19.6%
VGP	18.4	1.7	-17.3%
DTD	11.4	0.2	-12.7%
KSK	0.7	92.0	-12.5%

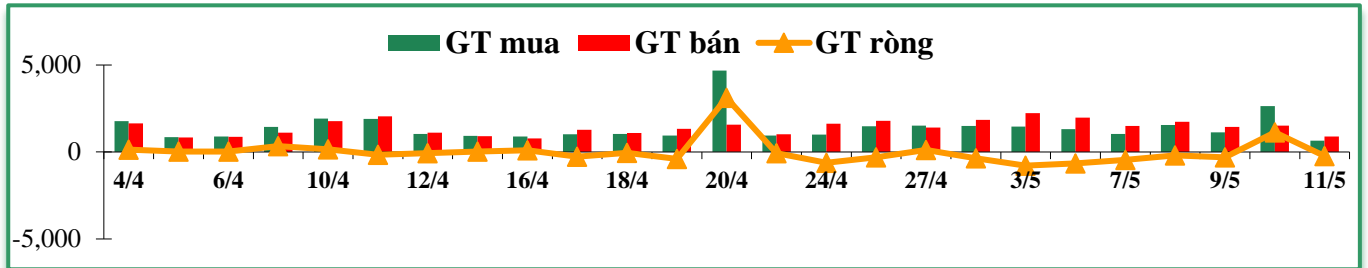
Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	44.0	827.1	1.3%
SHB	10.6	453.5	-2.6%
PVS	18.5	345.9	7.8%
VGC	24.4	272.4	1.7%
IVS	12.0	185.1	20.0%
SHS	17.6	162.2	-5.3%
TTB	17.2	122.5	-8.8%
PVI	34.2	107.1	3.6%
DST	5.1	89.7	23.6%
VCG	18.3	87.9	4.6%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng
HOSE	134.5	97%	127.1	29%	6,820.0	76%	6,674.7	18%	145.3
HNX	11.2	-65%	22.1	-34%	202.4	-46%	408.3	4%	-205.8
Tổng	145.7	45%	149.3	13%	7022.4	65%	7083.0	17%	-60.6

Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



HOSE

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIS	33.8	1,146.4	-1.0%
HPG	55.7	97.2	3.2%
MSN	93.9	92.2	2.8%
FRT	153.1	46.2	2.8%
DXG	33.5	45.6	6.5%
GAS	111.1	33.8	13.0%
VCI	102.0	29.2	9.0%
NVL	55.5	22.5	6.7%
DHG	104.0	22.4	5.3%
HCM	68.0	20.4	-4.2%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	124.0	(301.3)	-0.3%
VCB	57.9	(182.0)	-1.5%
VRE	45.7	(124.5)	-2.2%
CTD	144.7	(91.6)	7.5%
VNM	178.0	(85.6)	-3.2%
VJC	189.9	(64.8)	7.2%
NT2	31.4	(62.6)	3.1%
VND	25.3	(61.7)	-4.5%
HSG	14.5	(50.0)	1.8%
STB	13.1	(38.4)	-2.4%

HNX

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	18.3	35.3	4.6%
SHB	10.6	5.7	-2.6%
SHS	17.6	4.2	-5.3%
VMC	50.6	0.8	-2.3%
CIA	34.9	0.8	2.7%
BVS	19.4	0.5	2.6%
APS	3.6	0.4	9.2%
HMH	11.5	0.4	2.7%
VE1	15.6	0.4	-9.5%
TNG	13.0	0.4	0.8%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	24.4	(111.9)	1.7%
IVS	12.0	(54.2)	20.0%
ACB	44.0	(26.0)	1.3%
PVS	18.5	(18.9)	7.8%
NDN	19.0	(18.0)	20.9%
PMC	54.5	(10.7)	1.0%
RCL	21.0	(7.4)	-8.3%
PLC	18.6	(6.0)	-8.6%
MAS	56.5	(3.1)	3.8%
VCS	114.0	(1.7)	-4.2%

Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn

Lương, Trung Hòa Nhân Chính,

Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex,

19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà

Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801